BÁO CÁO
CA LÂM SÀNG

Bs. Nguyễn Thị Ngọc Huyền
KTV. Nguyễn Đức Hùng

ỨNG DỤNG SÓNG NGẮN TRONG ĐIỀU TRỊ VIÊM QUANH KHỚP VAI

I. HÀNH CHÍNH:

- **Họ và tên: LA THỊ S , nữ 71 tuổi**
- **Nghề nghiệp: nội trợ**
- **Địa chỉ: số 20B CMT8, P Cái Khế, Q Ninh Kiều, TP Cần Thơ**
- **Ngày vào viện: 18/06/2024**
- **Lý do vào viện: Đau khớp vai (P)**

II. BỆNH SỬ:

Đau khớp vai (P) khoảng 2 tháng, giới hạn ROM các cử động và yếu các cơ vai (P), kèm sưng và nóng khớp vai (P), đau nhiều về đêm và sáng sớm, đau tăng khi cử động khớp vai và nằm nghiêng (P), không ghi nhận chấn thương.

Tiền sử bệnh: THA, ĐTĐ type2.

III. KHÁM LÂM SÀNG:

1. Khớp vai:

Bảng lượng giá thử cơ		
Bậc cơ Trái	Ngày khám: 18/6/2024 Vị thế: Ngồi	Bậc cơ Phải
5	Gập: Cơ Delta bó trước	3-
5	Duỗi: Cơ lưng rộng, cơ tròn lớn	3-
5	Dang: Cơ Delta bó giữa	3-
5	Dang ngang: Cơ Delta bó sau	3-
5	Khép ngang: Cơ ngực lớn	3-
5	Xoay trong: Cơ dưới gai, cơ tròn bé	3-
5	Xoay ngoài: Cơ dưới vai	3-

III. KHÁM LÂM SÀNG:

1. Khớp vai:

Giới hạn tầm vận động do đau.

Đo tầm vận động chủ động khớp vai phải (ROM)	
Gập vai: 0-60 độ	Duỗi vai: 0-20 độ
Dang vai: 0-45 độ	Khép ngang: 0-30 độ
Khép vai: 0-45 độ	Xoay trong vai: 0-15 độ
Dang ngang: 0-20 độ	Xoay ngoài vai: 0-10 độ

2. Các cơ quan khác: Chưa ghi nhận bất thường.

IV. KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG:

- ❑ **Siêu âm khớp vai (P):**
- **Viêm đầu dài gân cơ nhị đầu**
- **Tụ dịch túi hoạt dịch dưới cơ delta**
- **Thoái hoá khớp vai**
- **Theo dõi rách gân cơ trên gai**

=> Điều trị bảo tồn

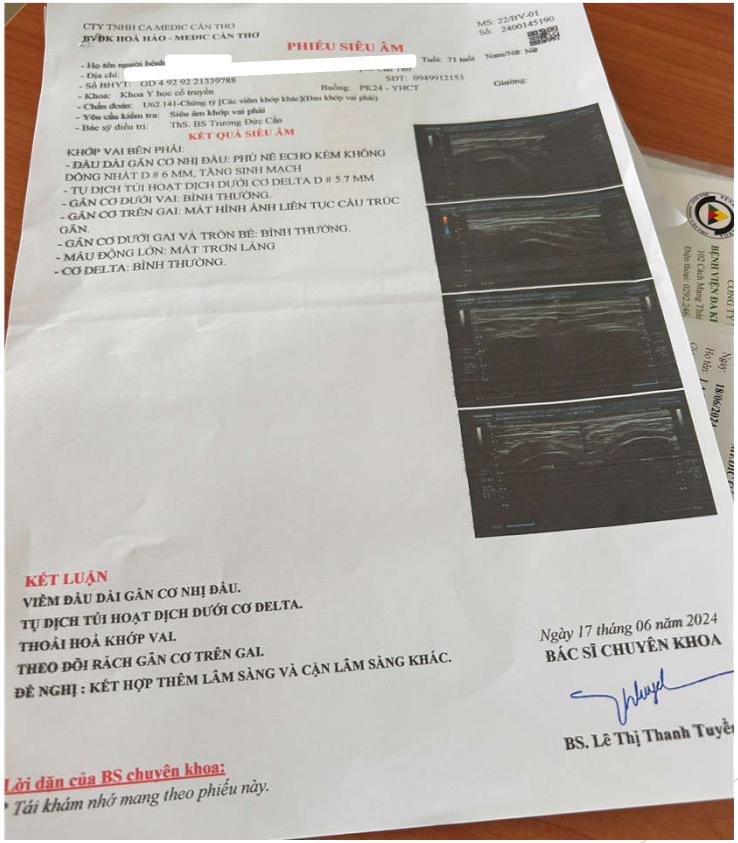

CTY TNHH CA.MEDIC CẦN THƠ
BVĐK HOÀ HẢO - MEDIC CẦN THƠ

MS: 22/BV-01
Số: 2400145190

PHIẾU SIÊU ÂM

- Họ tên người bệnh: [redacted] Tuổi: 71 tuổi Nam/Nữ: Nữ
- Địa chỉ:
- Số BHYT: GD 4 92 92 21339788 SĐT: 0949912153
- Khoa: Khoa Y học cổ truyền Buồng: PK24 - YHCT Giường:
- Chẩn đoán: U62.141-Chứng tý (Các viêm khớp khác)(Đau khớp vai phải)
- Yêu cầu kiểm tra: Siêu âm khớp vai phải
- Bác sỹ điều trị: ThS. BS Trương Đức Cần

KẾT QUẢ SIÊU ÂM

KHỚP VAI BÊN PHẢI:
- ĐẦU DÀI GÂN CƠ NHỊ ĐẦU: PHÙ NỀ ECHO KÉM KHÔNG ĐỒNG NHẤT D # 6 MM, TĂNG SINH MẠCH
- TỤ DỊCH TÚI HOẠT DỊCH DƯỚI CƠ DELTA D # 5.7 MM
- GÂN CƠ DƯỚI VAI: BÌNH THƯỜNG.
- GÂN CƠ TRÊN GAI: MẤT HÌNH ẢNH LIÊN TỤC CẤU TRÚC GÂN.
- GÂN CƠ DƯỚI GAI VÀ TRÒN BÉ: BÌNH THƯỜNG.
- MÁU ĐỘNG LỚN: MẤT TRƠN LÁNG
- CƠ DELTA: BÌNH THƯỜNG.

KẾT LUẬN

VIÊM ĐẦU DÀI GÂN CƠ NHỊ ĐẦU.
TỤ DỊCH TÚI HOẠT DỊCH DƯỚI CƠ DELTA.
THOÁI HOÁ KHỚP VAI.
THEO DÕI RÁCH GÂN CƠ TRÊN GAI.
ĐỀ NGHỊ : KẾT HỢP THÊM LÂM SÀNG VÀ CẬN LÂM SÀNG KHÁC.

Ngày 17 tháng 06 năm 2024
BÁC SĨ CHUYÊN KHOA

BS. Lê Thị Thanh Tuyề

Lời dặn của BS chuyên khoa:
Tái khám nhớ mang theo phiếu này.

V. CHẨN ĐOÁN:

Viêm quanh khớp vai (P). Theo dõi rách gân cơ trên gai

VI. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ YHCT-PHCN:

- **Thuốc YHCT**
- **Điều trị bằng các dòng điện xung**
- **Tập vận động khớp vai phải**
- **Điều trị bằng sóng ngắn**

VII. KẾT QUẢ ĐIỀU TRỊ:

Diễn tiến bệnh		
Thời gian (Ngày)	**Phương pháp điều trị**	**Tình trạng**
1-4	Điều trị bằng sóng ngắn Dùng thuốc YHCT	Có giảm đau, còn giới hạn ROM cử động khớp vai (P).
5-10	Điều trị bằng sóng ngắn Tập vận động khớp vai (P) Dùng thuốc YHCT	Giảm đau nhiều khớp vai (P), gia tăng sức mạnh cơ và tăng ROM khớp vai (P).
11-20	Điều trị bằng các dòng điện xung. Tập vận động khớp vai (P)	Giảm hẳn triệu chứng đau ở đầu và giữa ROM, hạn chế ROM và đau nhẹ khớp vai (P) ở biên độ cuối.

VII. KẾT QUẢ ĐIỀU TRỊ:

Bảng lượng giá thử cơ		
Trước điều trị	**Ngày khám: 10/7/2024 Vị thế: Ngồi**	**Sau điều trị**
3-	Gập: Cơ Delta bó trước	4+
3-	Duỗi: Cơ lưng rộng, cơ tròn lớn	4+
3-	Dang: Cơ Delta bó giữa	4
3-	Dang ngang: Cơ Delta bó sau	4+
3-	Khép ngang: Cơ ngực lớn	4+
3-	Xoay trong: Cơ dưới gai, cơ tròn bé	4
3-	Xoay ngoài: Cơ dưới vai	4-

VII. KẾT QUẢ ĐIỀU TRỊ:

ROM chủ động khớp vai (P)		
Trước điều trị (độ)	**Cử động**	**Sau điều trị (độ)**
0-60	Gập vai	0-145
0-20	Duỗi vai	0-35
0-45	Dang vai	0-70
0-45	Khép vai	0-45
0-20	Dang ngang	0-35
0-30	Khép ngang	0-60
0-15	Xoay trong vai	0-60
0-10	Xoay ngoài vai	0-45

VIII. KẾT LUẬN

1. **Chẩn đoán: Xác định đúng nguyên nhân gây hạn chế cử động khớp vai là do cơ hay bao khớp => Khám và lượng giá chức năng.**
2. **Phương pháp điều trị: điều trị kết hợp máy sóng ngắn và các phương pháp khác (điện xung, tập vận động, dùng thuốc) mang lại hiệu quả cao.**
3. **Rút ngắn thời gian điều trị hơn so với trường hợp không kết hợp sóng ngắn trong điều trị.**

CẢM ƠN QUÝ THẦY CÔ VÀ ANH/CHỊ ĐÃ LẮNG NGHE